|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**    Số: 276 /2019/NQ-HĐND | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày 12 tháng 12 năm 2019* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định đối tượng, mức quà tặng nhân dịp kỷ niệm**

**ngày Thương binh - Liệt sĩ hàng năm đối với Người có công**

**với cách mạng và thân nhân, đại diện gia đình Người có công**

**với cách mạng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**KHOÁ IX, NHIỆM KỲ 2016 - 2021, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 29 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 8228/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2019**của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đề nghị quy định đối tượng, mức quà tặng nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hàng năm đối với Người có công với cách mạng và thân nhân, đại diện gia đình Người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định đối tượng, mức quà tặng nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ hàng năm đối với Người có công với cách mạng và thân nhân, đại diện gia đình Người có công với cách mạng (gọi chung là Người có công với cách mạng) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:**

1. Đối tượng, mức quà bằng tiền mặt

a) Đối tượng được tặng quà mức 1.500.000 đồng:

- Gia đình Người có công với cách mạng tiêu biểu được lãnh đạo thành phố đến thăm;

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp hàng tháng;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị mắc bệnh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp hàng tháng;

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến đang hưởng trợ cấp hàng tháng;

- Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng là chồng Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Gia đình Người có công với cách mạng có hoàn cảnh khó khăn.

b) Đối tượng được tặng quà mức 800.000 đồng:

Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng, thân nhân 02 liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng (trừ chồng Bà mẹ Việt Nam anh hùng).

c) Đối tượng được tặng quà mức 600.000 đồng:

- Thân nhân của một liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B suy giảm khả năng lao động từ 21% đến 80% đang hưởng trợ cấp hàng tháng, thương binh hưởng chế độ mất sức lao động;

- Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 41% đến 80% đang hưởng trợ cấp hàng tháng;

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị mắc bệnh suy giảm khả năng lao động từ 21% đến 80% đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

d) Đối tượng được tặng quà mức 500.000 đồng:

- Người thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến đã hy sinh, từ trần;

- Người thờ cúng 01 liệt sĩ không có thân nhân hưởng trợ cấp tuất hàng tháng. Người thờ cúng từ liệt sĩ thứ 2 trở lên thì cứ mỗi liệt sĩ được tặng thêm 200.000 đồng.

2. Đối tượng, mức quà bằng hiện vật:Ngoài quà tặng bằng tiền mặt, gia đình Người có công với cách mạng tiêu biểu được lãnh đạo thành phố đến thăm được tặng quà hiện vật trị giá 500.000 đồng/suất.

3. Nguyên tắc tặng quà

Đối tượng được tặng quà tại Khoản 1 Điều này được hưởng đủ các suất quà theo quy định. Riêng đối với:

- Gia đình Người có công với cách mạng tiêu biểu được lãnh đạo thành phố trực tiếp đến thăm và tặng quà thì không đưa vào danh sách nhận quà tại địa phương;

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến đồng thời là liệt sĩ chỉ được tặng suất quà đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến*.*

4. Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách thành phố.

5. Lập dự toán và thanh quyết toán kinh phí

a) Lập dự toán

Hằng năm, căn cứ vào đối tượng và mức quà tặng quy định tại Nghị quyết này, các đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí cùng với dự toán kinh phí chi thường xuyên hằng năm của đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định bố trí vào dự toán của đơn vị, địa phương để thực hiện.

b) Thanh quyết toán

Trên cơ sở dự toán được phê duyệt, các đơn vị, địa phương thực hiện chi kinh phí tặng quà ngày Thương binh - Liệt sĩ cho các đối tượng từ nguồn kinh phí dự toán được giao đầu năm và sau khi hoàn thành việc chi tặng quà, có trách nhiệm tổng hợp danh sách gửi cơ quan tài chính quyết toán theo quy định. Trường hợp kinh phí quyết toán tăng so với kinh phí đã được bố trí trong dự toán chi đầu năm của đơn vị, địa phương, trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, địa phương cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương để thực hiện.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Uỷ ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2.Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, kỳ họp thứ 12, thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2019./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | CHỦ TỊCH **Nguyễn Nho Trung** |